ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN MAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 702 /BC-UBND	*Sơn Mai, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2026

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, UBND xã - Trưởng Ban Chỉ đạo đã chủ động ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo. Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 10/11/2026, UBND xã ban hành 22 kế hoạch, 05 quyết định và nhiều công văn chỉ đạo, trong đó có các kế hoạch trọng tâm về phát triển chính quyền số, chuyển đổi số năm 2026, phát triển hạ tầng số, phát triển kinh tế số - xã hội số, phong trào "Bình dân học vụ số" và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Xã đã kiện toàn Ban Chỉ đạo, phân công công chức chuyên trách về chuyển đổi số, thành lập Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng và ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với hệ thống thông tin tại UBND xã.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Trung tâm Cung ứng dịch vụ công đã xây dựng 28 chương trình chuyển đổi số với 142 tin, bài phát trên Đài truyền thanh xã; gửi 17 tin, bài lên Trang thông tin điện tử xã; đăng, chia sẻ khoảng 230 tin, bài, infographic và trên 400 hình ảnh trên fanpage "XÃ SƠN MAI" (trên 1.232 lượt theo dõi, tương tác); thực hiện gần 82 chương trình thời sự phát thanh. Nội dung tuyên truyền được đa dạng hóa (infographic, video, reel ngắn, clip tuyên truyền), góp phần nâng cao nhận thức của người dân về sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ: đưa vào sản xuất các giống lúa chất lượng cao, ngắn ngày, chống chịu sâu bệnh (Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, Hà Phát 3, VNR20, Đài Thơm 8); khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng; thay thế dần giống vật nuôi truyền thống bằng giống năng suất, chất lượng cao; từng bước cơ giới hóa một số khâu sản xuất.

Phát triển sản phẩm OCOP: hiện có 02 sản phẩm (rượu măng lá, tinh dầu sả chưng cất bằng kỹ thuật nhiệt điện từ) được đánh giá, phân hạng 3 sao, góp phần nâng cao giá trị nông sản, mở rộng thị trường và tăng thu nhập cho người

dân.

Đổi mới sáng tạo: khuyến khích cán bộ, công chức đề xuất sáng kiến, giải pháp; hỗ trợ tổ chức, cá nhân, hợp tác xã tiếp cận mô hình sản xuất, công nghệ mới.

4. Kết quả công tác chuyển đổi số

a) Chính quyền số

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice: cấp 100% tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức; trong năm có 16.921 văn bản đến, 4.077 văn bản đi; tỷ lệ văn bản đi số đạt 98,77%.

- Chữ ký số: cấp mới 20 thiết bị USB Token, gia hạn 07 thiết bị; 100% cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã được cấp chứng thư số.

- Thư điện tử công vụ: 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộp thư (84 tài khoản), đồng bộ với các phần mềm dùng chung của tỉnh.

- Trang thông tin điện tử xã: cập nhật 3.875 văn bản chỉ đạo, điều hành và 301 tin, bài.

- Hội nghị truyền hình trực tuyến: kết nối liên thông 03 cấp Trung ương, tỉnh, xã; tổ chức 48 cuộc họp trực tuyến.

- Kết quả Cải cách thủ tục hành chính (từ ngày 15/12/2025 -10/11/2026)

+ Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 4.354 hồ sơ. Trong đó: trực tuyến là 4.272 hồ sơ; Trực tiếp, dịch vụ bưu chính: 82 hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 4.354 hồ sơ (Trước hạn: 4.135, quá hạn: 19 hồ sơ); đang giải quyết: 20 hồ sơ, trong hạn: 20 hồ sơ; hồ sơ rút 02 hồ sơ.

+ Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 23 hồ sơ, trong đó, trong hạn: 23 hồ sơ, quá hạn: 0 hồ sơ, hồ sơ rút là 8 hồ sơ.

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

+ *Về số hóa hồ sơ* (từ ngày 15/12/2025 -10/11/2026*)*: Số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận 4.354/4.354 hồ sơ, đạt 100%; Số hóa kết quả giải quyết TTHC: 4.300/4.354 hồ sơ, đạt 98,75 %.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC.

Tại bộ phận một cửa tổ chức khảo sát bằng cách lấy phiếu khảo sát mức độ hài lòng của người dân. Qua khảo sát mức độ hài lòng của người dân tại bộ phận một cửa cấp xã 99,98% người dân đánh giá hài lòng về quy định hành chính và thái độ làm việc của cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ tại bộ phận một cửa

b) Kinh tế số, xã hội số

- Doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện nộp thuế qua mạng, hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; triển khai mô hình chợ 4.0.

- Thanh toán không dùng tiền mặt đến 100% cơ sở giáo dục và cơ sở y tế;

mạng lưới QR code, POS, Internet Banking, Mobile Banking được mở rộng.

- Chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt: đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng người có công đạt tỷ lệ 100%.

- Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số": Tổng số người dùng: 1.627, học viên ghi danh khóa học là: 365, cấp giấy chứng nhận 342.

c) Hạ tầng số

Triển khai 02 mạng truyền số liệu chuyên dùng; tỷ lệ máy tính/cán bộ, công chức đạt 100%; toàn xã có 11 trạm BTS, 100% thôn, khu dân cư được phủ sóng 4G; có 03 nhà mạng cung cấp dịch vụ (VNPT, Viettel, MobiFone).

d) Nguồn nhân lực chuyển đổi số

Ban Chỉ đạo có 40 thành viên; Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã có 25 thành viên và 08 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn (96 thành viên); đã ban hành quyết định kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn; cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

đ) An toàn thông tin mạng

Chỉ đạo rà soát, xử lý lỗ hổng bảo mật, mã độc; đầu tư 04 bộ máy tính soạn thảo văn bản mật; trang bị thiết bị ký số, mã hóa; cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc Bkav Endpoint trên 100% máy tính phục vụ chuyên môn; thường xuyên cảnh báo lỗ hổng, điểm yếu an toàn thông tin.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; hệ thống văn bản triển khai đồng bộ, kịp thời, bám sát chỉ đạo của Trung ương và tỉnh.

- Hạ tầng công nghệ thông tin từng bước được đầu tư; đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng yêu cầu; các hệ thống dùng chung (iOffice, chữ ký số, thư công vụ, họp trực tuyến) vận hành thực chất, hiệu quả.

- Thanh toán không dùng tiền mặt, chi trả an sinh xã hội qua tài khoản đạt 100%; chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được nâng lên.

2. Hạn chế, nguyên nhân

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn chậm, chưa có bước đột phá; hạ tầng số chưa đồng bộ, nhất là ở cấp thôn.

- Nguồn lực, ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn rất hạn chế; xã hội hóa chưa đạt kết quả như mục tiêu.

- Nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn thiếu, kiêm nhiệm nhiều; kỹ năng số của một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi và vùng khó khăn còn hạn chế.

- Hoạt động của một số Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn chưa đều, chưa có cơ chế theo dõi, hỗ trợ và đánh giá hiệu quả cụ thể.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU NĂM 2027

Tiếp tục quán triệt, triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên ba trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng nòng cốt đưa công nghệ số đến từng hộ gia đình; bảo đảm an toàn thông tin theo nguyên tắc "hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí".

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2027

1. Tuyên truyền, vận động người dân tham gia chuyển đổi số. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; vận động, hướng dẫn người dân sử dụng điện thoại thông minh để khai nộp, tra cứu kết quả thủ tục hành chính, khai thác thông tin chính quyền cung cấp trên môi trường số, truy cập Internet an toàn.

2. Bảo đảm an toàn thông tin. Lập hồ sơ đề xuất phê duyệt an toàn thông tin mức độ 2; triển khai biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; 100% máy tính cán bộ được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung.

3. Tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức. Tập huấn, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã.

4. Tập huấn cán bộ không chuyên trách ở thôn. Tập huấn, hướng dẫn sử dụng máy tính, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã Sơn Mai.

5. Kỹ năng bán hàng trực tuyến. Tập huấn kỹ năng bán hàng online, quảng bá sản phẩm cho người dân; hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh quảng bá hình ảnh, thông tin sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng và các sàn thương mại điện tử.

6. Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10). Tổ chức các hoạt động cao điểm hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

7. Bình dân học vụ số và Tổ công nghệ số cộng đồng. Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn.

8. Video clip hướng dẫn thủ tục hành chính. Thực hiện mô hình video clip hướng dẫn chi tiết các bước nộp hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; phát trên Đài truyền thanh, fanpage, nhóm Zalo thôn.

9. Mua sắm trang thiết bị. Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và bản quyền Windows, Office phục vụ hoạt động chuyển đổi số (ưu tiên thay thế thiết bị hư hỏng, hết khấu hao và trang bị cho cấp thôn).

10. Sơ kết, tổng kết. Sơ kết, tổng kết công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2027; biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu, kể cả thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

VIII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh: quan tâm bố trí kinh phí cho xã thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có cơ chế chính sách hỗ trợ cho Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn.

2. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ: tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn; mở các lớp tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng; hướng dẫn đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tích hợp, liên thông từ Trung ương đến tỉnh và xã.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Mai./.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT,VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ SƠN MAI T.QUẢNG NGÃI

Nguyễn Anh Tuấn